

TRUNG TÂM  
LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN  
VIÊN CHỨC NĂM 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2017

Số: 14 /TB-HĐTT

**THÔNG BÁO**

**Nội dung, hình thức thi, gợi ý tài liệu tham khảo và lịch thi  
kỳ thi tuyển viên chức Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia năm 2016**

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-BTP ngày 03/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia năm 2016; Quyết định số 22/QĐ-TTLLTPQG ngày 02/06/2017 của Giám đốc Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia về việc thành lập Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2016, Hội đồng thi tuyển thông báo:

1. Nội dung, hình thức thi và gợi ý tài liệu tham khảo kỳ thi tuyển viên chức Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia năm 2016 (*Phụ lục số 01, Phụ lục số 2 gửi kèm Thông báo này*).

2. Lịch thi kỳ thi tuyển viên chức Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia năm 2016 (*Phụ lục số 03 gửi kèm Thông báo này*).

Hội đồng thi tuyển thông báo đề thí sinh biết./.

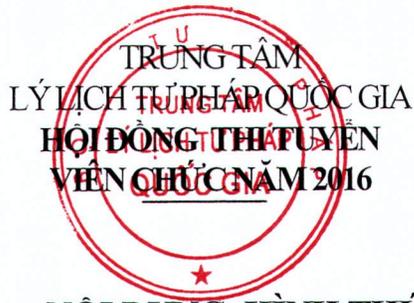
**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (để b/cáo);
- Công TTĐT (để đưa tin);
- Các thành viên Hội đồng thi tuyển (để biết);
- Lưu: VT, HĐTD.

TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ GIÁM ĐỐC  
TRUNG TÂM LÝ LỊCH  
TƯ PHÁP QUỐC GIA  
Phạm Quang Đại



**NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI VÀ GỢI Ý TÀI LIỆU THAM KHẢO  
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2016**

*Vị trí: Chuyên viên pháp lý*

**A. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI**

**I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG**

**1. Nội dung thi**

1.1. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

1.2. Tổ chức bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

1.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các cơ quan Tư pháp từ Trung ương đến địa phương (Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công tác Tư pháp cấp xã); chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

1.4. Các quy định về viên chức, quyền và nghĩa vụ của viên chức.

**2. Hình thức thi:**

Thi viết (thời gian 120 phút).

**II. MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

**1. Nội dung thi**

1.1. Hiểu biết chung về lý lịch tư pháp.

1.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trong quản lý lý lịch tư pháp.

1.3. Mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và các cơ quan có liên quan trong công tác lý lịch tư pháp.

1.4. Vấn đề xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

## **2. Hình thức thi:**

Thi viết (thời gian 180 phút);

Thi thực hành thông qua phỏng vấn (thời gian 30 phút).

## **III. MÔN NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)**

### **1. Nội dung thi:**

1.1 *Đối với vị trí chuyên viên thực hiện nhiệm vụ tra cứu thông tin để cung cấp cho các Sở Tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo thẩm quyền*

Theo trình độ tương đương bậc 5/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc C1 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu).

1.2 *Đối với vị trí chuyên viên thực hiện nhiệm vụ lập Lý lịch tư pháp, cập nhật thông tin lý lịch tư pháp bổ sung*

Theo trình độ tương đương bậc 2/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc A2 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu)

**2. Hình thức thi:** Thi viết (thời gian 60 phút).

## **IV. MÔN TIN HỌC**

**1. Nội dung thi:** Theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

**2. Hình thức thi:** Thi trắc nghiệm (thời gian 30 phút).

## **V. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN:**

Người đăng ký dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc tin học trong các trường hợp sau:

1. Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

2. Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **B. GỢI Ý TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

### **I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG**

#### **1. Các vấn đề chung**

1.1 Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;

1.2 Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

1.3 Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020.

#### **2. Tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam**

2.1 Hiến pháp năm 2013;

2.2 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014;

2.3 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015;

2.4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

#### **3. Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp**

3.1 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

3.2 Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

3.3 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

3.4 Quyết định số 97/QĐ-BTP ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia;

3.5 Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Tư pháp;

3.6 Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

#### **4. Các quy định về viên chức, quyền và nghĩa vụ của viên chức**

4.1 Luật viên chức năm 2010;

4.2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007, năm 2012;

4.3 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

4.4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4.5 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

4.6 Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

#### **II. MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

1. Luật Lý lịch tư pháp năm 2009;

2. Bộ Luật Hình sự năm 1999 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2009; Bộ Luật Hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017;

3. Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

4. Luật đặc xá năm 2007;

5. Luật Tương trợ tư pháp năm 2007;

6. Luật Thi hành án dân sự năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

7. Luật Thi hành án hình sự năm 2010;

8. Luật Công an nhân dân năm 2014; Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014; Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

9. Luật Phá sản năm 2014;

10. Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;

11. Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;

12. Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp”;

13. Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030”;

14. Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến”;

15. Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;

16. Quyết định số 1713/QĐ-BTP ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

17. Quyết định số 1714/QĐ-BTP ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030 của Bộ Tư pháp giai đoạn 2013-2015;

18. Quyết định số 1051/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch triển khai Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến;

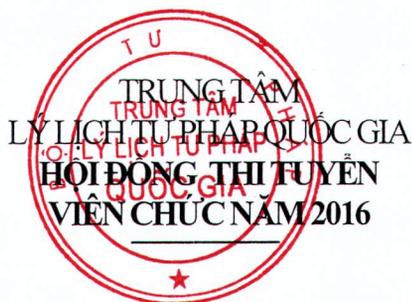
19. Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 06 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp;

20. Thông tư số 06/2013/TT-BTP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp;

21. Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2014;

22. Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp./.





## Phụ lục 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### **NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI VÀ GỢI Ý TÀI LIỆU THAM KHẢO KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2016**

*Ví trí: Kế toán viên*

#### **A. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI**

##### **I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG**

###### **1. Nội dung thi**

1.1. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

1.2. Tổ chức bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

1.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các cơ quan Tư pháp từ Trung ương đến địa phương (Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công tác Tư pháp cấp xã); chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

1.4. Các quy định về viên chức, quyền và nghĩa vụ của viên chức.

###### **2. Hình thức thi:**

Thi viết (thời gian 120 phút).

##### **II. MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH**

###### **1. Nội dung thi**

1.1. Các quy định pháp luật về kế toán, tài chính, ngân sách.

1.2. Tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch kế toán viên.

1.3. Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị và kế toán viên trong lĩnh vực kế toán.

1.4. Chế độ tài chính, kế toán trong đơn vị sự nghiệp công lập.

1.5. Một số chế độ chi, nội dung chi: chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

###### **2. Hình thức thi:**

Thi viết (thời gian 180 phút);

Thi thực hành thông qua phỏng vấn (thời gian 30 phút).

### III. MÔN NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)

#### 1. Nội dung thi:

Theo trình độ tương đương bậc 2/6 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương với bậc A2 trở lên trong Khung tham chiếu chung Châu Âu)

**2. Hình thức thi:** Thi viết (thời gian 60 phút).

### IV. MÔN TIN HỌC

**1. Nội dung thi:** Theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

**2. Hình thức thi:** Thi trắc nghiệm (thời gian 30 phút).

#### V. Điều kiện miễn một số môn:

Người đăng ký dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc tin học trong các trường hợp sau:

1. Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

2. Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

### B. GỢI Ý TÀI LIỆU THAM KHẢO:

#### I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG

##### 1. Các vấn đề chung

1.1 Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;

1.2 Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

1.3 Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020.



## **2. Tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam**

2.1 Hiến pháp năm 2013;

2.2 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014;

2.3 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015;

2.4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

## **3. Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp**

3.1 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

3.2 Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

3.3 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

3.4 Quyết định số 97/QĐ-BTP ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia;

3.5 Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Tư pháp;

3.6 Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

## **4. Các quy định về viên chức, quyền và nghĩa vụ của viên chức**

4.1 Luật viên chức năm 2010;

4.2 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007, năm 2012;

4.3 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

4.4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4.5 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

4.6 Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 tháng 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

## II. MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

1. Luật Lý lịch tư pháp năm 2009;
2. Luật Kế toán năm 2015;
3. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;
4. Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp;
5. Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập;
6. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
7. Nghị định số 14/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;
8. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;
9. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;
10. Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC;
11. Thông tư số 09/2010/TT-BNV ngày 11 tháng 9 năm 2010 của Bộ Nội vụ ban hành chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;
12. Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp;
13. Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;
14. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị./.

PHÁP

TRUNG TÂM  
LÝ LỊCH TƯ PHÁP QUỐC GIA  
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN  
VIÊN CHỨC NĂM 2016  
QUỐC GIA

Phụ lục số 03  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2017

## LỊCH THI TUYỂN VIÊN CHỨC

### **I. Thời gian thi: Từ ngày 11/08 đến ngày 13/08/2017:**

#### **1. Ngày 11/08/2017 (Thứ sáu):**

##### *1.1 Buổi sáng:*

- Khai mạc kỳ thi, phổ biến lịch thi, quy chế thi, nội quy thi cho thí sinh, các Quyết định liên quan đến kỳ thi, phát thẻ dự thi.
- Thời gian: Bắt đầu lúc 09h00'.

##### *1.2. Buổi chiều:*

- Thi môn Kiến thức chung: Thi viết (120 phút)
- Thời gian: Bắt đầu lúc 14h00'.

#### **2. Ngày 12/08/2017 (Thứ bảy)**

##### *2.1. Buổi sáng:*

- Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết (180 phút)
- Thời gian: Bắt đầu lúc 8h00'.

##### *2.2. Buổi chiều:*

- Thi môn Tiếng Anh: Thi viết (60 phút).
- Thời gian: Bắt đầu lúc 14h00'.
- Thi môn Tin học: Thi trắc nghiệm (30 phút)
- Thời gian: Bắt đầu lúc 15h30'.

#### **3. Ngày 13/08/2017 (Chủ nhật):**

- Thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành: Phỏng vấn (30 phút/1 thí sinh)
- Thời gian: Cả ngày, bắt đầu lúc 8h00'.

**II. Địa điểm thi:** Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia (Số 9, đường Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

Ghi chú: Thí sinh có mặt tại phòng thi trước giờ thi 30 phút./.